

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2021/HS-ST**
Ngày: 28/4/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Phương Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phú, bà Ngô Thị Thời.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Dũng- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Tâm- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh năm 1960. ĐKKHKT và nơi cư trú: Khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/10. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn L1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S. Có vợ là Đỗ Thị H và có 03 con. Tiền án: Không. Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 104/QĐ- XPHC ngày 26/3/2020, bị Công an thành phố C, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc (*nộp phạt ngày 22/3/2021, chưa được xóa tiền sự*). Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ ngày 16/3/2006, bị Công an huyện C, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc (*nộp phạt ngày 27/3/2006, đã xóa tiền sự*). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/01/2021 đến ngày 22/01/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Vũ Viết P, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số 71 T, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Anh Trần Trung K, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu 6, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1957. Địa chỉ: Khu dân cư K, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do muốn có chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/01/2021, Nguyễn Văn L điều khiển xe máy Motostar màu xanh, BKS 34K1-1337 đến khu vực bờ đê sông Thái Bình, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương mua của một người đàn ông (*không biết họ tên, địa chỉ*) 02 gói Heroine với số tiền 200.000đ. L cầm ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, L đi đến khu vực chân cầu P cũ hướng thành phố H đi huyện T thuộc địa phận phường N, thành phố H thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Thấy vậy L thả hai gói ma túy xuống đất ngay tại vị trí L đang đứng. Lực lượng Công an thu giữ 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, kích thước khoảng (0.5 x 1)cm/gói, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng và thu giữ 01 xe máy Motostar màu xanh, BKS 34K1-1337.

Tại kết luận giám định số 102/KLGD-PC09 ngày 21/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn L gửi giám định có tổng khối lượng 0,156 gam là ma túy, loại Heroine. Hoàn lại 0,101 gam Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn L khai nhận thực hiện hành mua, cất giấu ma túy để sử dụng như đã nêu trên. Bị cáo và người làm chứng là chị Đỗ Thị H đều khai nhận nguồn gốc chiếc xe máy bị thu giữ là của chị H cho bị cáo làm phương tiện đi lại. Không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKSTPHD ngày 31/3/2021, VKSND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bố Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội. Xử phạt Nguyễn Văn L từ 14 đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/01/2021. Tịch thu tiêu hủy 0,101 gam Heroine hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 xe máy Motostar màu xanh, BKS 34K1-1337. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 19/01/2021, tại khu vực chân cầu P cũ thuộc địa phận phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn L đang cất giấu trái phép 0,156 gam ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực TNHS, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Lượng ma túy bị cáo cất giấu trái phép để sử dụng là 0,156 gam Heroine; Heroine nằm trong danh mục I, STT 09 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy VKSND thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng tách nhiệm hình sự nhưng là người có tiền sự, có nhân thân xấu. Ngày 16/3/2006 và ngày 26/3/2020, bị cáo bị Công an thành phố C, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đều về hành vi đánh bạc. Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo mục đích giáo dục đối với bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: 0,101 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy Motostar màu xanh, BKS 34K1-1337 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Đỗ Thị H. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị H xác định đã cho bị cáo chiếc xe máy trên từ năm 2019 để làm phương tiện đi lại. Bị cáo không sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại bị cáo chiếc xe này.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên tại thời điểm xét xử bị cáo là người cao tuổi và có yêu cầu được miễn nộp tiền án phí. Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Về tố tụng và các vấn đề khác: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

Không xác định được đối tượng bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt Nguyễn Văn L **14 (mười bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,101 gam Heroine hoàn lại sau giám định.
- Trả lại Nguyễn Văn L 01 xe mô tô kiệu dáng Motostar, nhãn hiệu SYM, màu sơn xanh, BKS 34K1-1337.

Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2021 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

4. Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn L.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TP. H;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an TP. H;
- Phòng HSNV Công an TP. H;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. H;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thị Phương Thuý